

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 527/2013/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 27 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, bảo quản, vận chuyển
và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 72/2009/NĐ-CP ngày 03/9/2009 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22/6/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08/11/2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc;

Căn cứ Thông tư số 35/2010/TT-BCA ngày 11/10/2010 của Bộ Công an quy định về cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp và hàng nguy hiểm;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21/9/2012 của Bộ Công thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2009/TT-BCT, ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30/12/2008 của Bộ Công thương về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 431/TTr-SCT ngày 17/8/2013, Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 138/BC-STP ngày 23/8/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 107/2011/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế quản lý, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành liên quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Thanh Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND ngày 27/9/2013
của UBND tỉnh Bắc Giang)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về quản lý, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (sau đây viết tắt là VLNCN); hồ sơ, thủ tục cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép, Giấy đăng ký sử dụng VLNCN và trách nhiệm quản lý Nhà nước về hoạt động VLNCN trên địa bàn tỉnh.

2. Quy chế này không áp dụng đối với các hoạt động VLNCN phục vụ mục đích an ninh, quốc phòng và trong các trường hợp khẩn cấp theo quy định pháp luật. Các nội dung khác không quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Chương II BẢO QUẢN, VẬN CHUYỂN VÀ SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Điều 3. Bảo quản vật liệu nổ công nghiệp

1. Chỉ các tổ chức có Giấy phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng VLNCN và dịch vụ nổ mìn mới được đầu tư xây dựng kho chứa bảo quản VLNCN.

2. Việc bảo quản VLNCN phải thực hiện theo đúng các quy định tại Điều 23 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Điều 5, 6, 7 Mục 1, chương II và phụ lục B, E, G, H, I, M Quy chuẩn QCVN 02:2008/BCT.

Điều 4. Vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp

1. Chỉ các tổ chức kinh tế có đăng ký kinh doanh ngành nghề vận chuyển hoặc có Giấy phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng VLNCN mới được vận chuyển VLNCN.

2. Việc vận chuyển VLNCN phải thực hiện theo đúng các quy định tại Điều 24 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP, Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Mục 2, chương II và phụ lục K Quy chuẩn QCVN 02:2008/BCT.

Điều 5. Sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

1. Chỉ các tổ chức kinh tế đăng ký kinh doanh những ngành nghề, lĩnh vực cần sử dụng VLNCN có Giấy phép sử dụng VLNCN được cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định mới được sử dụng VLNCN.

2. Việc sử dụng VLNCN phải thực hiện theo Điều 21, 22 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP, Điều 6 Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp và Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22, Mục 4 Chương II, phụ lục C, D, E, N Quy chuẩn QCVN 02:2008/BCT.

Chương III**HỒ SƠ, THỦ TỤC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN, GIẤY PHÉP, GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP****Điều 6. Giấy chứng nhận, Giấy phép và Giấy đăng ký hoạt động vật liệu nổ công nghiệp**

1. Giấy phép hoạt động VLNCN gồm:

- a) Giấy phép sử dụng VLNCN;
- b) Giấy phép vận chuyển VLNCN.

2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động VLNCN gồm:

- a) Giấy chứng nhận kỹ thuật an toàn VLNCN;
- b) Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

3. Giấy đăng ký sử dụng VLNCN.

Điều 7. Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

1. Tổ chức có nhu cầu sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh phải gửi hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sử dụng VLNCN tới Sở Công thương Bắc Giang (02 bộ). Hồ sơ gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng VLNCN do lãnh đạo ký. Tổ chức đề nghị cấp Giấy phép sử dụng VLNCN nộp đơn dạng bản in hoặc dạng điện tử theo quy định tại Phụ lục 1 Quy chế này;

b) Bản sao Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, phải có bản sao Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép thầu do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định pháp luật;

c) Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự;

d) Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy, văn bản nghiệm thu kho VLNCN của cơ quan cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ;

đ) Bản sao Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản; Giấy phép thăm dò, khai thác dầu khí đối với các doanh nghiệp hoạt động dầu khí; Quyết định trúng thầu thi công công trình hoặc Hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp;

e) Thiết kế thi công các hạng mục công trình xây dựng, thiết kế khai thác mỏ có sử dụng VLNCN đối với các công trình quy mô công nghiệp; phương án thi công, khai thác đối với các hoạt động xây dựng, khai thác thủ công. Thiết kế hoặc phương án do chủ đầu tư phê duyệt phải thỏa mãn các yêu cầu an toàn theo Quy phạm kỹ thuật an toàn trong khai thác và chế biến đá lộ thiên TCVN 5178:2004 hoặc Quy phạm kỹ thuật an toàn trong các hầm lò than và diệp thạch TCVN-14-06-2006 hoặc Quy phạm kỹ thuật an toàn trong công tác xây dựng TCVN 5308:91 và các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng liên quan;

f) Phương án nổ mìn theo nội dung hướng dẫn tại Phụ lục 2 Quy chế này;

Phương án nổ mìn phải được lãnh đạo doanh nghiệp ký duyệt hoặc phải được cơ quan cấp phép VLNCN phê duyệt;

g) Phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn thỏa mãn các yêu cầu của QCVN 02:2008/BCT (nếu có); kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố khẩn cấp đối với kho, phương tiện vận chuyển VLNCN;

h) Hồ sơ kho bảo quản thỏa mãn các quy định tại QCVN 02:2008/BCT đối với các tổ chức có kho bảo quản VLNCN;

Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép sử dụng VLNCN không có kho hoặc không có phương tiện vận chuyển, hồ sơ đề nghị cấp phép phải có bản sao hợp đồng nguyên tắc thuê kho, phương tiện vận chuyển VLNCN với tổ chức có kho, phương tiện VLNCN thỏa mãn các yêu cầu nêu trên hoặc bản sao hợp đồng nguyên tắc với tổ chức được phép kinh doanh VLNCN để cung ứng VLNCN đến công trình theo hộ chiếu nổ mìn;

i) Quyết định bổ nhiệm người chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo doanh nghiệp và danh sách thợ mìn, người liên quan trực tiếp đến sử dụng VLNCN; Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng VLNCN (nếu có).

2. Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương Bắc Giang tiến hành kiểm tra, thẩm định, trình UBND tỉnh thực hiện việc cấp; điều chỉnh, thu hồi Giấy phép sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh theo mẫu quy định tại Phụ lục 3, Quy chế này. Trường hợp không cấp Sở Công Thương phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

3. Tổ chức đề nghị đăng ký, cấp mới Giấy phép sử dụng VLNCN trên địa bàn phải nộp phí theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính.

4. Đối với các tổ chức đề nghị cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng VLNCN hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Báo cáo hoạt động sử dụng VLNCN trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước và các tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này, nếu có sự thay đổi đối với các tổ chức đề nghị cấp lại Giấy phép sử dụng VLNCN;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký của doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp;

c) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định tại khoản 1 Điều này đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng VLNCN trong trường hợp thay đổi về địa điểm, quy mô hoặc điều kiện sử dụng.

d) Thời hạn Giấy phép cấp lại, cấp điều chỉnh không dài hơn thời hạn cấp mới lần đầu, phí thẩm định bằng $\frac{1}{2}$ cấp mới.

Điều 8. Cấp Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp

1. Tổ chức có nhu cầu vận chuyển VLNCN trên địa bàn tỉnh phải gửi hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển VLNCN tới Công an tỉnh Bắc Giang (Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) 02 bộ. Hồ sơ bao gồm:

a) Đơn xin đăng ký vận chuyển VLNCN (Phụ lục 4);

b) Giấy giới thiệu của cơ quan, đơn vị xin cấp giấy phép vận chuyển; xuất trình giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu của người đến làm thủ tục cấp giấy phép vận chuyển;

c) Bản sao hợp đồng mua bán, cung ứng vật liệu nổ công nghiệp hoặc văn bản cho phép thử nổ công nghiệp (trường hợp vận chuyển đi thử nổ công nghiệp) hoặc quyết định hủy vật liệu nổ công nghiệp (trường hợp vận chuyển đi hủy) của cơ quan có thẩm quyền (kèm theo bản chính để đối chiếu);

d) Bản sao hóa đơn tài chính hoặc giấy báo hàng hoặc lệnh xuất kho (kèm theo bản chính để đối chiếu);

đ) Bản sao biên bản kiểm tra của cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có thẩm quyền về điều kiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp của người áp tải, người điều khiển phương tiện vận chuyển (kèm theo bản chính để đối chiếu);

e) Bản sao hợp đồng vận chuyển (trường hợp phải thuê vận chuyển), kèm theo bản chính để đối chiếu;

g) Bản sao giấy đăng ký khối lượng, chủng loại và thời gian tiếp nhận của cơ quan trực tiếp quản lý kho vật liệu nổ công nghiệp được vận chuyển đến hoặc văn bản cho phép về địa điểm bốc dỡ vật liệu nổ công nghiệp của Ủy ban nhân dân tỉnh (kèm theo bản chính để đối chiếu);

h) Bản sao Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp (kèm theo bản chính để đối chiếu).

2. Trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Công an tỉnh thẩm định hồ sơ, cấp Giấy phép vận chuyển VLNCN tại (Phụ lục 5). Trường hợp không cấp, Công an tỉnh phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

3. Tổ chức đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển VLNCN trên địa bàn phải nộp lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 9. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự

1. Tổ chức có nhu cầu xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự phải gửi hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh, trật tự tới Công an tỉnh Bắc Giang

(Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) 01 bộ. Hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm nghề kinh doanh có điều kiện;

b) Nộp bản sao một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (đối với chi nhánh doanh nghiệp); Giấy chứng nhận đăng ký thuế (đối với các tổ chức sự nghiệp có thu);

c) Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy kho VLNCN, văn bản nghiệm thu phòng cháy, chữa cháy;

d) Bản khai lý lịch theo mẫu Phụ lục 6 (có dán 01 ảnh 4x6 mm) của người đứng đầu doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, người đại diện theo pháp luật của cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (có chứng nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp). Nếu là người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài, phải có bản khai nhân sự (có dán 01 ảnh 4x6 mm), bản photocopy hộ chiếu, thẻ cư trú (xuất trình bản chính để đối chiếu);

đ) Trường hợp đề nghị cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự thì chỉ cần có văn bản đề nghị nêu rõ lý do và nộp bản sao tài liệu liên quan đến sự cần thiết phải cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

2. Trong thời gian 04 (bốn) ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ, Công an tỉnh cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự tại (Phụ lục 7). Trường hợp không cấp Công an tỉnh phải có văn bản cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

3. Tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự phải nộp phí thẩm định theo quy định của Bộ tài chính.

Điều 10. Cấp Giấy chứng nhận kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp

1. Sở Công Thương tổ chức huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận kỹ thuật an toàn VLNCN tại (Phụ lục 09) cho các đối tượng của tổ chức thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép của UBND tỉnh (Phụ lục C Quy chuẩn QCVN 02:2008/BCT).

2. Giấy chứng nhận có giá trị trong thời hạn 02 (hai) năm và có hiệu lực trên toàn quốc. Trường hợp thay đổi về điều kiện hoạt động, Sở Công Thương có trách nhiệm huấn luyện bổ sung các nội dung liên quan đến việc thay đổi điều kiện hoạt động; kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận.

Điều 11. Cấp Giấy đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

1. Tổ chức có nhu cầu đăng ký sử dụng VLNCN chậm nhất 03 ngày trước khi thực hiện hoạt động VLNCN phải gửi hồ sơ đề nghị đăng ký sử dụng VLNCN tới Sở Công Thương 01 bộ, hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký sử dụng VLNCN;

b) Bản sao Giấy phép sử dụng VLNCN;

- c) Danh sách chỉ huy nổ mìn và người trực tiếp liên quan nổ mìn;
- d) Thiết kế hoặc phương án nổ mìn;
- e) Thời gian, thời điểm nổ mìn.

2. Trong thời hạn 3 (ba) ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm cấp Giấy đăng ký sử dụng VLNCN cho tổ chức đề nghị đăng ký (Phụ lục 10). Trường hợp không cấp phải có văn bản thông báo nêu rõ lý do.

3. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký sử dụng VLNCN phải nộp lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Điều 12. Tổ chức vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

1. Khi sử dụng VLNCN tại địa phương, các tổ chức sử dụng VLNCN có trách nhiệm:

a) Chậm nhất 03 (ba) ngày trước khi bắt đầu thực hiện hoạt động sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh, tổ chức được cấp phép sử dụng VLNCN phải đăng ký với Sở Công Thương để cấp Giấy đăng ký sử dụng VLNCN theo quy định.

Trường hợp tổ chức cung ứng dịch vụ nổ mìn đã đăng ký lần đầu, đối với các địa điểm sử dụng VLNCN tiếp theo trên cùng địa bàn tỉnh, hồ sơ đăng ký chỉ gồm hợp đồng dịch vụ, thiết kế nổ mìn;

b) Lập phương án giám sát và tổ chức thực hiện giám sát, xác định về ảnh hưởng nổ mìn theo yêu cầu của QCVN 02:2008/BCT; 15 (mười lăm) ngày trước khi nổ mìn, tổ chức sử dụng VLNCN phải gửi phương án giám sát về Sở Công Thương;

c) Báo cáo số lượng, chủng loại, chất lượng VLNCN và các vấn đề có liên quan khác cho Sở Công Thương vào trước ngày 25 tháng 6 đối với báo cáo sáu tháng và trước ngày 25 tháng 12 đối với báo cáo năm. Mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục 2 Thông tư số 23/2009/TT-BCT của Bộ Công Thương;

d) Lập và thực hiện quy trình, thủ tục, hệ thống sổ sách, chứng từ về bảo quản, sử dụng, tiêu hủy VLNCN theo phụ lục 6 Thông tư số 23/2009/TT-BCT và phụ lục L của QCVN 02:2008 của Bộ Công Thương;

e) Trước khi đưa kho chứa vật liệu nổ vào hoạt động phải có văn bản thông báo cam kết với cơ quan cảnh sát phòng cháy và chữa cháy; đồng thời gửi kèm các giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại khoản 1, Điều 1, Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08/11/2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

2. Các tổ chức trước khi vận chuyển VLNCN phải đăng ký tuyến đường vận chuyển, danh sách phương tiện vận chuyển, danh sách người liên quan đến hoạt động

VLNCN với Sở Công Thương Bắc Giang để theo dõi, quản lý.

3. Khi sử dụng VLNCN phục vụ cho mục đích kinh tế tại địa phương, các đơn vị, doanh nghiệp quân đội có trách nhiệm thực hiện đăng ký với Sở Công Thương và những quy định pháp luật liên quan.

Điều 13. Sở Công Thương

1. Tham mưu trình UBND tỉnh cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đối với hoạt động sử dụng VLNCN trên địa bàn cho các tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép theo khoản 2 Điều 17 Thông tư số 23/2009/TT-BCT.

2. Chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc thực hiện Quy chế này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện và những vấn đề phát sinh cần xử lý, sửa đổi, bổ sung.

3. Đối với những khu vực dân cư, khu vực có các di tích lịch sử, văn hóa, các công trình an ninh, quốc phòng hoặc các công trình quan trọng khác của quốc gia nằm trong phạm vi ảnh hưởng do nổ mìn thì Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Thanh tra của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội giám sát ảnh hưởng nổ mìn theo điểm a, khoản 1, Điều 14 Thông tư số 23/2009/TT-BCT.

4. Chủ trì phối hợp với các cơ quan có chức năng đào tạo về lĩnh vực VLNCN, tổ chức huấn luyện, kiểm tra sát hạch và cấp giấy chứng nhận về kỹ thuật an toàn VLNCN cho thợ mìn hoặc người lao động làm công việc có liên quan tới VLNCN. Nội dung huấn luyện tại Phụ lục C của QCVN 02:2008/BCT.

5. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật trong hoạt động VLNCN, quản lý tiền chất thuốc nổ; kiểm tra kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố trong hoạt động VLNCN.

6. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (địa phương nơi tổ chức thực hiện sử dụng VLNCN) kiểm tra tại thực địa về các điều kiện đảm bảo các quy định pháp luật để được sử dụng VLNCN của tổ chức sử dụng VLNCN.

7. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và phòng ngừa sự cố khẩn cấp trong hoạt động VLNCN.

8. Lập báo cáo theo định kỳ 06 (sáu) tháng, hàng năm về tình hình quản lý, sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh và gửi về Bộ Công Thương (Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp) trước ngày 30 tháng 6 đối với báo cáo 06 (sáu) tháng, trước ngày 31 tháng 12 đối với báo cáo năm.

Điều 14. Công an tỉnh

1. Kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về VLNCN.

2. Kiểm tra, cấp Giấy phép vận chuyển VLNCN theo quy định tại khoản 1, Điều 24 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP.

3. Huy động lực lượng, phương tiện và tài sản để chữa cháy khi có sự cố tai nạn cháy, nổ VLNCN.

4. Tổ chức huấn luyện về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy; nghiệp vụ về bảo vệ an ninh trật tự theo quy định của pháp luật cho các đối tượng: lãnh đạo tổ chức, người quản lý các bộ phận liên quan trực tiếp đến hoạt động VLNCN tại các tổ chức hoạt động VLNCN trên địa bàn.

5. Phối hợp với Sở Công Thương hoặc chủ trì theo chương trình của ngành kiểm tra tình hình phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự tại các tổ chức có hoạt động VLNCN trên địa bàn.

6. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức pháp luật về an ninh trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ; hướng dẫn nghiệp vụ bảo vệ an ninh, trật tự cho lực lượng bảo vệ các tổ chức hoạt động VLNCN.

Điều 15. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Phối hợp với Sở Công Thương theo những nội dung tại khoản 3, 6, 7, Điều 13 của Quy chế này.

2. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Bộ Luật lao động đối với các tổ chức hoạt động VLNCN trên địa bàn tỉnh.

3. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức chấp hành các quy định của Bộ Luật lao động về an toàn vệ sinh lao động.

4. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan điều tra tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng làm bị thương từ 02 người lao động trở lên.

Điều 16. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Phối hợp với Sở Công Thương theo những nội dung tại khoản 6,7 Điều 13 Quy chế này.

2. Chỉ đạo các lực lượng chức năng của địa phương phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động VLNCN để phát hiện và xử lý các đối tượng vận chuyển, tàng trữ, sử dụng VLNCN trên địa bàn trái với các quy định của pháp luật.

4. Tổ chức triển khai việc ứng phó sự cố VLNCN trên đường vận chuyển, khu vực bảo quản và bốc dỡ, trong quá trình sử dụng tại địa phương. Huy động lực lượng, phương tiện và tài sản để chữa cháy khi xảy ra sự cố, tai nạn cháy, nổ VLNCN trên địa bàn quản lý.

5. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức pháp luật về an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy và phòng ngừa sự cố khẩn cấp trong hoạt động VLNCN tại địa phương.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này và các quy định của pháp luật về hoạt động VLNCN, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn của quyền, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân hoạt động VLNCN; bao che cho người vi phạm pháp luật về hoạt động VLNCN hoặc thiếu trách nhiệm để xảy ra hậu quả nghiêm trọng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Điều khoản chuyển tiếp

Giấy chứng nhận, Giấy phép đã cấp cho tổ chức, cá nhân hoạt động VLNCN theo quy định của pháp luật trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện theo thời hạn quy định tại Giấy chứng nhận, Giấy phép đó. Hết thời hạn đó, nếu tổ chức có nhu cầu tiếp tục thực hiện các hoạt động VLNCN phải thực hiện theo Quy chế này và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Các tổ chức, cá nhân hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Thanh Sơn

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2013
của UBND tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỖ CÔNG NGHIỆP

Kính gửi: - UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang.

Tên doanh nghiệp:

Quyết định hoặc Giấy phép thành lập số:

Do cấp ngày

Nơi đặt trụ sở chính:

Đăng ký kinh doanh sốdo cấp ngày.....tháng.....năm 20

Mục đích sử dụng VLNCN:.....

Phạm vi, địa điểm sử dụng

Họ và tên người đại diện:.....

Ngày tháng năm sinh: Nam (Nữ)

Chức danh (Giám đốc/Chủ doanh nghiệp):

Địa chỉ thường trú (hoặc tạm trú):

Đề nghị.....xem xét và cấp.....⁽¹⁾..... cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009; Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều trong Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp và Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21/9/2012 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp.

....., ngàytháng...năm

Người làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

Lưu ý: Các tài liệu trong Hồ sơ pháp lý phải có bản chính để đối chiếu; trường hợp không có bản chính, phải là bản sao công chứng hoặc bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.

PHỤ LỤC 2**HƯỚNG DẪN NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN NỔ MÌN**

(Kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang)

I. CĂN CỨ LẬP PHƯƠNG ÁN

- Trích dẫn các Quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn và thiết kế xây dựng, khai thác... làm căn cứ để lập phương án;
- Quy mô xây dựng hoặc khai thác; tiến độ hoặc năng suất khai thác ngày, tháng, quý, năm;
- Sơ lược về phương pháp xây dựng, khai thác; thiết bị, nhân công;
- Giải thích từ ngữ, các cụm từ viết tắt (nếu có).

II. ĐẶC ĐIỂM KHU VỰC NỔ MÌN

- Vị trí khu vực nổ mìn, cao độ, giới hạn tọa độ kèm theo bản đồ địa hình;
- Mô tả về đặc điểm dân cư, công trình, nhà không thuộc quyền sở hữu của tổ chức sử dụng VLNCN trong phạm vi bán kính 1000m kể từ vị trí nổ mìn (kể cả các công trình ngầm);
- Đặc điểm đất đá khu vực nổ mìn (các đặc tính cơ lý σ_n , σ_k , f) hoặc điều kiện địa chất, môi trường khác (nước, bùn...);
- Hướng, trình tự khai thác, thay đổi về điều kiện địa chất, địa hình theo chu kỳ khai thác và ảnh hưởng có thể có đến công tác nổ mìn; ảnh hưởng đến các công trình, nhà dân xung quanh.

III. TÍNH TOÁN, LỰA CHỌN CÁC THÔNG SỐ KHOAN NỔ MÌN

- Lựa chọn đường kính lỗ khoan, chiều cao tầng H (nếu đào hầm lò thì lựa chọn chiều dài một bước đào);
- Lựa chọn chiều sâu lỗ khoan;
- Lựa chọn chỉ tiêu thuốc nổ tính toán;
- Lựa chọn phương pháp nổ mìn;
- Lựa chọn VLNCN;
- Xác định các thông số khoảng cách lỗ, góc nghiêng lỗ khoan;
- Xác định lượng thuốc nạp cho một lỗ khoan tương ứng với chiều sâu lỗ khoan đảm bảo điều kiện an toàn về bụi;
- Lựa chọn cấu trúc cột thuốc nổ trong lỗ khoan;
- Tính toán về an toàn (chấn động, sóng không khí và đá văng) xác định quy mô một lần nổ (kg);
- Lựa chọn khoảng cách an toàn cho người, thiết bị;

- Dự kiến số lượng VLNCN sử dụng hàng tháng.

IV. CÁC BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN KHI NỔ MÌN

- Biện pháp an toàn khi bốc dỡ, vận chuyển VLNCN;
- Biện pháp an toàn khi nạp mìn;
- Biện pháp che chắn bảo vệ chống đá văng (nếu có);
- Quy định các tín hiệu cảnh báo an toàn và giờ giấc nổ mìn;
- Quy định về gác mìn;
- Biện pháp kiểm tra sau nổ và xử lý mìn câm;
- Các quy định bổ sung về biện pháp xử lý, ứng phó khi gặp sự cố về thời tiết, cản trở khác trong các khâu khoan, nạp...;
- Các hướng dẫn khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

- Trình tự thực hiện, thủ tục kiểm soát các bước;
- Quy định trách nhiệm của từng cá nhân, từng nhóm trong các khâu khoan, nạp, nổ và xử lý sau khi nổ mìn;
- Các quy định về báo cáo, ghi chép các sự kiện bất thường nhưng chưa đến mức xảy ra sự cố trong đợt nổ mìn; các ghi chép về sự cố nếu có (các nội dung này ghi ở phần kết quả nổ mìn trong hộ chiếu);
- Các quy định kỷ luật nội bộ khi có vi phạm;
- Hiệu lực của Phương án và ngày sửa đổi, bổ sung;
- Tên người lập phương án, người duyệt; cơ quan phê duyệt (nếu có).

Ghi chú: Phương án nổ mìn các dạng đặc biệt khác (dưới nước, phá dỡ công trình, nổ trong giếng khoan... được lập với các phần như trên nhưng thay đổi về nội dung cho phù hợp).

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 9 năm 2013
của UBND tỉnh Bắc Giang)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

V/v cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22/6/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công Thương hướng dẫn quản lý, sản xuất, kinh doanh cung ứng và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số.../2013/QĐ-UBND ngày... tháng... năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế quản lý, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ngày...tháng... năm 20... của...⁽¹⁾;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại công văn số...../SCT-KT ngày...tháng.....năm...,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho.....⁽¹⁾;

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do...⁽²⁾ cấp ngàythángnăm.....⁽³⁾;

Địa chỉ trụ sở chính.....⁽³⁾

Điều 2. - Địa điểm nổ mìn.....⁽⁴⁾

- Lĩnh vực sử dụng..... (5)

- Thời hạn cấp phép..... (6)

Điều 3. Trong quá trình thực hiện,.....⁽¹⁾ phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Quy chuẩn 02:2008/BCT và những quy định pháp luật liên quan; đảm bảo an toàn lao động và trật tự an ninh xã hội, thực hiện đăng ký với cơ quan quản lý Nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp tại địa phương.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Sở Lao động - TBXH, và các cơ quan, đơn vị.....⁽⁷⁾ căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND;
- Lưu: VT, TPKT, TH, TKCT, PVP-KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn A

Chú thích:

- ⁽¹⁾ – Tên tổ chức được cấp giấy phép.
- ⁽²⁾ – Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- ⁽³⁾ – Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- ⁽⁴⁾ – Nơi sử dụng trực tiếp VLNCN để khai thác, thăm dò...
- ⁽⁵⁾ – Mục đích sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để: khai thác, xây dựng công trình, thử nghiệm v.v
- ⁽⁶⁾ – Thời hạn cấp phép là bao nhiêu thời gian.
- ⁽⁷⁾ Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 9 năm 2013
của UBND tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN HÀNG NGUY HIỂM CHÁY, NỔ

Kính gửi:.....

Tên chủ phương tiện:

Địa chỉ:

Điện thoại:.....Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số.....ngày...tháng...năm

Đăng ký kinh doanh số.....ngày.....tháng.....năm

tại

Số tài khoản.....tại ngân hàng

Họ tên người đại diện pháp luật:

Chức danh:.....

CMND/ hộ chiếu số:.....do: cấp ngày...../...../

Hộ khẩu thường trú.....

Đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp “**Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cháy, nổ**” cho phương tiện.....BKS

được vận chuyển số lượng chất, hàng nguy hiểm về cháy nổ (ghi tại trang.....).

Tôi cam kết phương tiện vận chuyển này đảm bảo an toàn để tham gia giao thông và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển hàng nguy hiểm cháy, nổ.

..... ngày..... tháng..... năm.....

Người làm đơn
(Ký tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 5

(Kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang)

CÔNG AN TỈNH BẮC GIANG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:...../QLHCVTXXH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

GIẤY PHÉP

VẬN CHUYỂN VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Cấp cho cơ quan:.....

Theo Giấy đăng ký số:..... ngày..... tháng..... năm.....

Ủy nhiệm ông/bà:.....

Mang CMND/Hộ chiếu số:....., ngày..... tháng..... năm.....

Cấp tại....., làm nhiệm vụ áp tải chuyên chở:

Loại	Số lượng	Lệnh xuất (Hóa đơn)	Cơ quan cấp lệnh xuất (Hóa đơn)

Tuyến đường từ:.....

Qua:.....

Đến:.....

Trong thời gian:..... ngày, kể từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

GSTT	Tên người điều khiển phương tiện vận tải	Số và ngày cấp giấy phép lái	Biển số, đăng ký	Số lượng mỗi loại được chuyên chở trên mỗi phương tiện

Tổng số danh sách có:..... Lái chính
 Áp tải
 Phương tiện vận tải.

PHẦN GHI CỦA CÁC ĐƠN VỊ CÔNG AN KIỂM SOÁT

Giờ và ngày tháng	Hình thức vi phạm	Biện pháp xử lý	Ký tên, đóng dấu

PHẦN NHẬN THỰC CỦA CÁC CƠ QUAN

CHỨNG NHẬN CỦA THỦ KHO NƠI XUẤT

.....
 Ngày xuất:.....
 Số lượng từng loại:

.....

Ký tên
 (ghi rõ họ tên)

CHỨNG NHẬN CỦA THỦ KHO NƠI NHẬP

.....
 Ngày nhập:.....
 Số lượng từng loại:

.....

Ký tên
 (ghi rõ họ tên)

Ý kiến chứng thực của thủ trưởng cơ quan sau khi hoàn thành việc chuyên chở vật liệu nổ công nghiệp:

.....ngày.....tháng....., năm.....

Ký tên và đóng dấu

Nơi trả lại giấy phép

này:.....

Hạn ngày

trả:.....

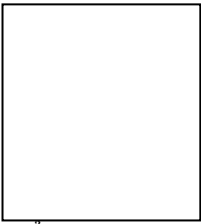
NHỮNG QUY ĐỊNH TRONG QUÁ TRÌNH VẬN CHUYỂN

Khi vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN), người áp tải và người điều khiển phương tiện vận chuyển phải chấp hành những quy định sau:

1. Kiểm tra kỹ và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện và thiết bị an toàn của phương tiện vận chuyển;
2. Trên đường vận chuyển, người áp tải và người điều khiển phương tiện vận chuyển phải mang theo đầy đủ giấy tờ của người, hàng và phương tiện. Riêng các phương tiện vận chuyển VLNCN phải dán ký hiệu « M »; đối với tàu, thuyền, xà lan... ban ngày cắm cờ đỏ chữ B ở cột buồm hay ở mũi phương tiện, ban đêm thì thay bằng đèn đỏ;
3. Chỉ những người có tên ghi trong giấy phép vận chuyển mới được đi trên phương tiện chuyên chở VLNCN. Cấm hút thuốc và sử dụng lửa trên xe;
4. Phải đi đúng tuyến đường và thời gian ghi trong giấy phép. Trường hợp bất thường không đúng thời hạn và tuyến đường phải báo và lấy ý kiến xác nhận của đơn vị Công an kiểm soát gần nhất;
5. Phải chở đúng trọng lượng và loại VLNCN đã ghi trong giấy phép cấp cho mỗi phương tiện vận chuyển, không được chở chung VLNCN với các vật liệu dễ bắt lửa và các hàng hoá khác. Trường hợp đặc biệt, phải được cơ quan Công an đồng ý và ghi rõ vào giấy phép vận chuyển VLNCN;
6. Các hòm VLNCN không được xếp cao quá thành của phương tiện vận chuyển một hòm (dù chưa đủ trọng lượng ghi trong giấy phép); phải được chằng buộc, đệm êm, nệm chặt đảm bảo chắc chắn tránh rơi đổ, xô đụng vào nhau khi vận chuyển và phải có mui che hay bạt phủ kín tránh mưa nắng;
7. Khi vận chuyển thuốc nổ nhóm 1.1D, 1.5D, dây cháy chậm, cho phép ô tô chạy với tốc độ theo quy định của luật giao thông đường bộ. Khi chở các loại VLNCN còn lại, nếu tầm nhìn tốt, tốc độ xe ô tô chở VLNCN không quá 40 km/h. Khi trời mưa hoặc có sương mù tốc độ của xe giảm đi một nửa;
8. Trừ các trường hợp khẩn cấp, cấm vận chuyển VLNCN xuyên qua trung tâm các khu vực đô thị, đông dân cư vào giờ cao điểm; không dừng đỗ phương tiện vận chuyển tại các địa điểm đông dân cư, gần các trạm xăng dầu;
9. Người áp tải, người điều khiển và phương tiện vận chuyển đã ghi trong giấy phép không được tự ý thay đổi, gửi nhờ hoặc thuê người khác làm thay mình, nếu chưa được sự đồng ý của cơ quan cấp giấy phép vận chuyển; phải chịu trách nhiệm bảo vệ hàng, không để mất mát rơi vãi, gây tai nạn hoặc bị phá hoại.
- 10- Trong các trường hợp phương tiện vận chuyển bị sự cố, tai nạn, cháy nổ hoặc bị cản trở giao thông, người áp tải và người điều khiển phương tiện phải thực hiện ngay lập tức:
 - Khoanh vùng an toàn, thiết lập cảnh báo ngăn chặn sự tụ tập, xâm nhập trái phép tránh nguy hiểm cho người đang tham gia giao thông.
 - Sơ tán toàn bộ những người không có trách nhiệm xử lý sự cố, tai nạn hoặc chữa cháy đến nơi an toàn và loại trừ các khả năng xuất hiện nguồn lửa trong khu vực sự cố.
 - Thông báo với chính quyền địa phương khu vực có sự cố để được hỗ trợ xử lý.
 - Trường hợp không còn khả năng kiểm soát ngọn lửa và ngọn lửa sắp lan đến khối vật liệu nổ công nghiệp hoặc tiền chất thuốc nổ, phải dừng ngay toàn bộ công việc chữa cháy và sơ tán mọi người đến nơi an toàn.

PHỤ LỤC 6

(Kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 9 năm 2013
của UBND tỉnh Bắc Giang)



(Ảnh 4x6 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

BẢN KHAI LÝ LỊCH**Của người làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện ANTT**

1. Họ và tên:..... Nam/Nữ.....
2. Sinh ngày.....tháng.....năm.....
3. Giấy chứng minh nhân dân số:..... Ngày cấp..... Nơi cấp....
4. Dân tộc:..... Tôn giáo:..... Quốc tịch.....
5. Nguyên quán:.....
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
7. Nơi đăng ký tạm trú:.....
8. Trình độ học vấn:.....
9. Chức vụ cơ sở kinh doanh:.....
10. Địa chỉ cơ sở kinh doanh:.....
11. Ngành, nghề kinh doanh:.....

I. QUAN HỆ GIA ĐÌNH (Gồm bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột)

STT	Họ và tên	Quan hệ	Năm sinh		Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nghề nghiệp
			Nam	Nữ		

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN**1. Thời gian, nghề nghiệp, chức vụ, nơi học tập và làm việc**

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Tiền án, tiền sự (nếu có ghi rõ tiền án, tiền sự, tội danh, thời gian, cơ quan xử lý)

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tôi cam đoan những nội dung khai trong bản lý lịch là đúng. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Xác nhận của UBND phường, xã,, Ngày.....tháng.....năm 20...
thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú
hoặc cơ quan nhà nước trực tiếp quản lý.

(người khai ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 7

(Kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang)

(1)..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 (2)..... **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
 Số:...../GCN

GIẤY CHỨNG NHẬN**Đủ điều kiện về ANTT để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện**

Căn cứ Điều 5 nghị định số 72/2009/NĐ-CP ngày 03/9/2009 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và Thông tư số 33/2010/TT-BCA ngày 05/10/2010 của Bộ Công an.

Xét hồ sơ đề nghị:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy CN đăng ký kinh doanh, Giấy CN đầu tư, Giấy CN đăng ký hoạt động, Giấy CN đăng ký thuế) số:.....

Ngày.....tháng.....năm..... cơ quan cấp.....

Trụ sở tại:.....

Người đại diện theo pháp luật là ông/bà:.....

Quốc tịch:..... Chức danh.....

Số CMND/HC số..... ngày..... tháng..... năm.....

Cơ quan cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/tạm trú:.....

(2).....

CHỨNG NHẬN

(3).....

Đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề kinh doanh:.....

.....

.....,
 ngày.....tháng.....năm.....

(4).....

.....

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp

(2) Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận

(3) Cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện

về ANTT

(4) Chức vụ người ký Giấy.

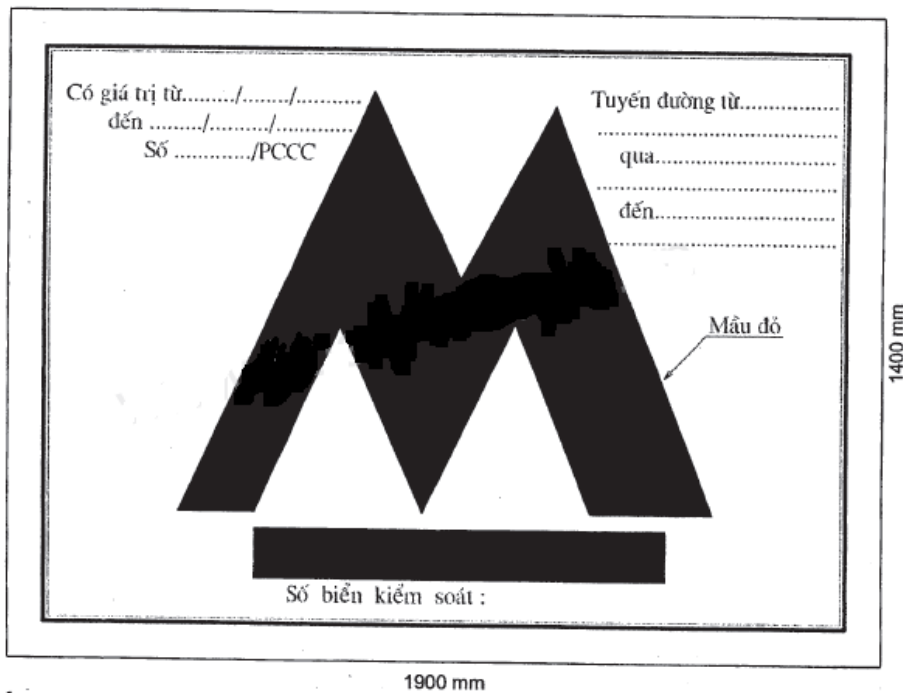
....., ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên & đóng dấu)

PHỤ LỤC 08

(Kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 9 năm 2013
của UBND tỉnh Bắc Giang)

BÁO HIỆU PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN VLNCN**Mặt trước:****Mặt sau:**

- 1- Khi có hàng trên phương tiện vận chuyển mới được dán biển «M», hết hàng phải gỡ bỏ biển «M» và nộp trả cơ quan cấp.
- 2- Chỉ được chở loại hàng đã ghi trong giấy phép vận chuyển.
- 3- Không chở người và hàng hóa khác.
- 4- Phải chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông.
- 5- Xe phải đủ thiết bị an toàn và phương tiện chữa cháy.

PHỤ LỤC 9

*(Kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 9 năm 2013
của UBND tỉnh Bắc Giang)*

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ CÔNG THƯƠNG
Số: /GCN-SCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN**Kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp**

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP, ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22/6/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP, ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Quy chuẩn QCVN 02: 2008/BCT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.

CHỨNG NHẬN:

Ông (bà):.....
Năm sinh:.....
Chức vụ:.....
Đơn vị công tác:.....

Đã hoàn thành lớp bồi dưỡng, huấn luyện Quy phạm kỹ thuật khai thác
..... do Sở Công Thương Bắc Giang phối hợp với..... tổ chức.

Thời gian: Từ ngày.....tháng.....năm đến ngày.....tháng.....năm.....

Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 10

(Kèm theo Quyết định số 527/2013/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 9 năm 2013
của UBND tỉnh Bắc Giang)

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Số đăng ký									
------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP, ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số 26/2012/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp.

Sau khi kiểm tra hồ sơ đăng ký và hoạt động sử dụng VLNCN của.....(1)
Địa chỉ.....

..... (2)

ĐĂNG KÝ

.....(1) sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Tại:.....

Phương pháp nổ mìn.....

..... (3)

Thời gian tiến hành nổ mìn trong ngày: Sáng.....

Chiều.....

Khối lượng thuốc nổ tức thời lớn nhất (kg):

Thời hạn kết thúc:.....

Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

1. Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.
2. Tên cơ quan quản lý đăng ký.
3. Các điều kiện khác (nếu có)
4. Tên địa danh của cơ quan quản lý đăng ký.